

MỤC LỤC

| | | |
|-----------|--|-----------|
| 1. | TỔNG QUAN CÔNG TY | 3 |
| 1.1. | Thông tin công ty | 3 |
| 1.2. | Các mốc lịch sử quan trọng | 3 |
| 1.3. | Mạng lưới | 4 |
| 1.4. | Sứ mệnh và giá trị cốt lõi | 5 |
| 1.5. | Chiến lược phát triển | 5 |
| 1.6. | Triển vọng và kế hoạch phát triển trong tương lai. | 6 |
| 2. | THÔNG ĐIỆP CỦA BAN QUẢN TRỊ CÔNG TY | 7 |
| 3. | BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC | 8 |
| 3.1. | Thông điệp của Quyền Tổng giám đốc | 8 |
| 3.2. | Tình hình tài chính | 9 |
| 3.3. | Tình hình hoạt động | 10 |
| 3.4. | Những thay đổi chủ yếu trong năm | 10 |
| 4 | BÁO CÁO TÀI CHÍNH | 12 |
| 4.1. | Báo cáo của kiểm toán độc lập | 12 |
| 4.2. | Bảng cân đối kế toán | 13 |
| 4.3. | Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh | 16 |
| 4.4. | Báo cáo lưu chuyển tiền tệ | 17 |
| 4.5. | Báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu | 18 |
| 4.6. | Thuyết minh báo cáo tài chính | 18 |
| 5 | TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ | 19 |
| 5.1. | Sơ đồ tổ chức | 19 |
| 5.2. | Hội đồng quản trị | 20 |
| 5.3. | Ban kiểm soát | 21 |
| 5.4. | Ban Tổng giám đốc | 22 |
| 5.5. | Thay đổi nhân sự chủ chốt | 23 |
| 5.6. | Hoạt động của Hội đồng quản trị | 23 |
| 5.7. | Hoạt động của Ban kiểm soát | 24 |
| 5.8. | Chính sách nhân sự | 24 |
| 6 | QUẢN TRỊ CÔNG TY | 25 |
| 6.1. | Kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động công ty | 25 |
| 6.2. | Thù lao và lợi ích | 25 |
| 6.3. | Nhân sự chủ chốt | 25 |
| 7. | THÔNG TIN CỔ ĐÔNG | 26 |
| 7.1. | Cổ đông lớn | 26 |
| 7.2. | Cổ đông giữ vị trí chủ chốt trong công ty | 26 |
| 7.3. | Cổ đông sáng lập | 27 |
| 7.4. | Giao dịch nội bộ | 27 |



1. Giới thiệu công ty

1.1. Thông tin công ty

Tên Công ty: FORTUNE SECURITIES CORPORATION
 Tên tiếng Anh: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG
 Mã giao dịch: PHS

Địa chỉ hội sở:

Tầng 5, Tòa nhà Lawrence S. Ting, Số 801 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Điện thoại: (84-8) 5413 5479 – Fax: (84-8) 5413 5472
 Website: www.phs.vn – Email: info@phs.vn



Giấy phép kinh doanh:

Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 23/UBCK-GPHĐKD do UBCK cấp ngày 01/12/2006; Giấy phép thay đổi tên số 185/UBCK-GP ngày 23/01/2009; Giấy phép điều chỉnh tăng vốn số 293/UBCK-GP cấp ngày 12/1/2010.

Ngành nghề kinh doanh:

Môi giới chứng khoán, Bảo lãnh phát hành chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, Lưu ký chứng khoán,

Số lượng cổ phiếu lưu hành: 30.000.000 cổ phiếu
Sàn: HNX
Ngày niêm yết: 09/06/2010
Vốn điều lệ hiện tại: 300 tỷ đồng

1.2. Các mốc lịch sử quan trọng

- 15/11/2006** Công ty được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005552 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh, với vốn điều lệ ban đầu là 22,68 tỷ đồng.
- 01/12/2006** Công ty được UBCK Nhà nước cấp Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán với ngành nghề kinh doanh: Môi giới chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, Lưu ký chứng khoán.
- 14/12/2006** Công ty trở thành thành viên giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.
- 18/12/2006** Thành viên giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, chính thức đi vào hoạt động trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- 29/12/2006** Công ty nhận giấy phép tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ VNĐ.
- 02/11/2007** Quyết định bổ nhiệm ông Chang-Chong Cheng (Quốc tịch Đài Loan) làm Tổng Giám Đốc và là người đại diện theo pháp luật của Công ty.
- 29/02/2008** CX Technology (Cayman) được chấp thuận đầu tư vào công ty.
- 05/09/2008** Công ty nhận giấy phép tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ VNĐ.
- 10/11/2008** Công ty chuyển Trụ sở chính về Tòa nhà Lawrence S. Ting, Số 801 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- 23/01/2009** Chính thức đổi tên từ Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Lạc thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng.
- 28/04/2009** Công ty tăng vốn điều lệ lên 135 tỷ VNĐ.
- 24/06/2009** Công ty trở thành thành viên chính thức của Sàn UPCOM.
- 12/01/2010** Công ty tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ VNĐ.
- 31/05/2010** Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận hồ sơ niêm yết của CTCP Chứng khoán Phú Hưng trên Sàn Hà Nội.
- 09/06/2010** Cổ phiếu của công ty được giao dịch đầu tiên trên sàn HNX
- 15/03/2011** Công ty được chấp thuận đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến.
- 25/03/2011** Công ty được cấp phép bổ sung nghiệp vụ Bảo lãnh phát hành chứng khoán.

1.3. Mạng lưới

Trụ sở chính:

Tầng 5, Tòa nhà Lawrence S. Ting, Số 801 Nguyễn Văn Linh,
Phường Tân Phú, Quận 7, TP.HCM.
Điện thoại: (84-8) 5413 5479 – Fax: (84-8) 5413 5472
Call Center: (84-8) 3933 9966 - Website: www.phs.vn

Sàn giao dịch

Broadway B, 102 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 5413 5478 – Fax: (84-8) 5413 5473

Thành phố Hồ Chí Minh:

- ❖ **Phòng Giao dịch Quận 1**
Tầng 7, Tòa nhà Harbour View, Số 35 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 3915 1969 – Fax: (84-8) 3915 1970
- ❖ **Phòng Giao dịch Lê Duẩn Quận 1**
Tầng 15, P. 1509, Tòa nhà Saigon Tower, Số 29 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 3827 4676 – Fax: (84-8) 3827 4677
- ❖ **Phòng Giao dịch Nguyễn Văn Cừ Quận 1**
Tầng 9, Tòa nhà Royal Center, Số 235 Nguyễn Văn Cừ, Quận 1, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 3938 1348 – Fax: (84-8) 3938 1349
- ❖ **Chi nhánh Quận 3**
Tầng 1, Tòa nhà Chip Sáng, Số 253, Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 3930 9249 – Fax: (84-8) 3930 9250
- ❖ **Phòng Giao dịch Quận 5**
Số 115B - 117 Trần Hưng Đạo, Phường 6, Quận 5, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 3855 2484 – Fax: (84-8) 3855 2485
- ❖ **Chi nhánh Tân Bình**
Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, Số 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 3813 2401 – Fax: (84-8) 3813 2415
- ❖ **Phòng Giao dịch Tân Bình**
Tầng trệt, Tòa nhà Hải Âu, Số 39B Trường Sơn, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 6297 3868 – Fax: (84-8) 6297 3869

Các tỉnh/thành phố khác:

- ❖ **Chi nhánh Hà Nội**
Số 3B Đặng Thái Thân, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
Điện Thoại: (84-4) 3933 4566 - Fax: (84-4) 3933 4820
- ❖ **Chi nhánh Hải Phòng**
Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, Số 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng
Điện thoại: (84-31) 384 1810 - Fax: (84-31) 384 1801
- ❖ **Chi nhánh Đà Nẵng**
Tầng trệt, Tòa nhà Savico, Số 66 Võ Văn Tần, Phường Chính Gián, Quận Thanh Khê, Đà Nẵng.
Điện thoại: (84-511) 374 9333 - Fax: (84-511) 374 9323
- ❖ **Chi nhánh Cần Thơ**
Tầng 1, Khu A, Số 2A Nguyễn Trãi, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Cần Thơ
Điện Thoại: (84-710) 375 9879 - Fax: (84-710) 375 9880

1.4. Sứ mệnh và giá trị cốt lõi**Sứ mệnh:**

Trở thành đối tác tin cậy của các nhà đầu tư và cùng đồng hành trên con đường đến sự thịnh vượng bằng việc cung cấp dịch vụ môi giới và tài chính hiệu quả, chất lượng.

Giá trị cốt lõi:**1. Phục vụ khách hàng**

- ❖ Chúng tôi luôn xem lợi ích của khách hàng là mục tiêu tiên quyết.
- ❖ Phục vụ khách hàng là sứ mệnh chính của Chứng khoán Phú Hưng.

2. Trung thực & đáng tin cậy

- ❖ Chúng tôi luôn phục vụ khách hàng bằng sự trung thực và đáng tin cậy.
- ❖ Chúng tôi được khách hàng tin tưởng nhờ cung cấp dịch vụ và giải pháp tài chính tốt nhất.

3. Chuyên nghiệp & Đoàn kết

- ❖ Chúng tôi thu hút, duy trì và phát triển những nhân sự tốt nhất.
- ❖ Chúng tôi hành động trên tinh thần đoàn kết với khách hàng cũng như với đồng nghiệp.

**1.5. Chiến lược phát triển**

Cùng với sự phát triển của thị trường, chiến lược phát triển của Công ty được đặt ra với mục tiêu trở thành nhà cung cấp tài chính hàng đầu tại Việt Nam và trong khu vực, tuân thủ theo các chuẩn mực kinh doanh chứng khoán trong nước và quốc tế; thu hút nhiều nhà đầu tư, đặc biệt là nhà đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư tổ chức. Để thực hiện được mục tiêu này, Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng đang thực hiện các chiến lược phát triển cụ thể bao gồm:

Chiến lược khách hàng

- ❖ Tập trung khai thác mọi nguồn khách hàng cá nhân và tổ chức, trong và ngoài nước, trong đó đẩy mạnh phát triển nguồn khách hàng tổ chức;
- ❖ Chủ trương duy trì và chăm sóc tốt cho khách hàng hiện tại, thu hút và ưu đãi để khai thác nguồn khách hàng tương lai;
- ❖ Không ngừng cải tiến các nghiệp vụ kinh doanh để nâng cao uy tín và sự chuyên nghiệp – là chìa khóa để thu hút và giữ chân khách hàng.

Chiến lược tổ chức:

- ❖ Thiết lập lại hệ thống cơ cấu tổ chức của Công ty theo hướng chuyên môn hóa, có sự phân công, phân cấp rõ ràng;
- ❖ Nâng cao chất lượng các dịch vụ cốt lõi như môi giới, đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ, đặc biệt là dịch vụ giao dịch ký quỹ, phát triển song song với các dịch vụ khác như hoạt động tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính doanh nghiệp và bảo lãnh phát hành;

- ◆ Nâng cao vai trò của hệ thống Kiểm soát nội bộ, Kiểm toán nội bộ và Ban kiểm soát;
- ◆ Tuyển chọn các tài năng mới; tăng cường công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực;
- ◆ Cải thiện và đổi mới công tác quản trị.

Chiến lược nhân sự

PHS xác định việc phát triển nguồn nhân lực là nhân tố cơ bản, quyết định đến sự thành công của công ty trong việc tăng thị phần và giữ vững vị thế trên thị trường. Khách hàng của PHS luôn mong đợi môi giới của mình có trình độ chuyên môn cao, tinh tế và nhạy bén trong nhận định thị trường. Vì thế, Chứng khoán Phú Hưng chú trọng đầu tư không ngừng vào việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực. Năm 2011, Phú Hưng hy vọng sẽ đào tạo được 300 môi giới xuất sắc trong năm 2011 và tiếp tục gia tăng đáng kể lực lượng này trong những năm tiếp theo.

Chiến lược công nghệ:

- Đẩy mạnh hoạt động giao dịch trực tuyến;
- Xây dựng trang thông tin điện tử chuyên nghiệp, cung cấp các công cụ phân tích chuyên nghiệp, đảm bảo chất lượng thông tin công bố;
- Xây dựng và nâng cấp hệ thống theo những công nghệ mới.

1.6. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2011 không được thuận lợi, cộng với tình hình thị trường chứng khoán gặp nhiều bất ổn tạo ra nhiều áp lực cần phải đổi mới trong năm 2012. Ban lãnh đạo Công ty đặt ra kế hoạch phát triển cho năm 2012 dựa trên nền tảng thực lực, vị thế trên thị trường và đồng thời mọi hoạt động của Công ty sẽ gắn liền với mục tiêu phát triển thị trường chứng khoán mà Nhà nước đã đề ra. Một số kế hoạch chủ yếu sẽ được triển khai trong thời gian tới:

An toàn là một nhân tố cơ bản cho công ty chứng khoán và khách hàng của công ty

An toàn vẫn là yếu tố cơ bản nhất cho công ty chứng khoán và khách hàng trong thời điểm hiện tại và tương lai. Để đảm bảo điều này, trước hết, Công ty phải duy trì hoạt động một cách ổn định, thực hiện các chỉ tiêu an toàn tài chính, sử dụng các nguồn vốn tối ưu, đầu tư có định hướng và một đội ngũ nhân viên có kiến thức và đạo đức nghề nghiệp. Các đối tác mà Công ty liên kết để phục vụ khách hàng, đặc biệt là các Ngân hàng, phải đảm bảo hoạt động tốt, không có rủi ro và được khách hàng chấp nhận.

Nghiêm túc thực hiện quy trình kiểm soát nội bộ

Công ty sẽ rà soát để ban hành một quy trình kiểm soát mới và chặt chẽ hơn, đặc biệt là trong các hoạt động liên quan đến giao dịch và tài chính. Kiểm soát nội bộ phải thường xuyên kiểm tra và chắc chắn rằng các quy trình thủ tục được nghiêm túc thực hiện.

Bên cạnh đó, chiến lược sắp tới của Công ty sẽ nâng cao vai trò của kiểm toán nội bộ trong toàn bộ hoạt động của Công ty, thành lập kiểm toán nội bộ và bộ phận quản lý rủi ro chuyên trách để thường xuyên kiểm tra các hoạt động kinh doanh, đảm bảo các nghiệp vụ của Công ty sẽ được vận hành theo đúng quy định của pháp luật, loại bỏ tối đa những rủi ro tồn tại.

Chuyên nghiệp hóa lĩnh vực bảo lãnh phát hành

Bên cạnh hoạt động môi giới thì nghiệp vụ bảo lãnh phát hành cũng là một hoạt động mang tính chủ chốt, dẫn đến thành công của công ty chứng khoán. Theo tình hình thị trường hiện nay, khi mà việc huy động vốn của các tổ chức gặp nhiều khó khăn thì chiến lược phát triển nghiệp vụ bảo lãnh phát hành ngày càng có ý nghĩa quan trọng, giúp các tổ chức phát hành chứng khoán và tìm kiếm nhà đầu tư có tiềm năng. Tuy nhiên để làm được điều này, thì Công ty phải trang bị một đội ngũ nhân viên dày dặn kinh nghiệm, chuyên nghiệp cao và am hiểu thị trường Việt Nam. Mặc dù điều này có thể làm gia tăng chi phí nhưng doanh thu mang lại sẽ cao nếu thành công.

Đầu tư tự doanh một cách hợp lý

Tự doanh là một nghiệp vụ mang lại lợi nhuận cao nhưng đi kèm với nó là những rủi ro lớn. Do đó, chiến lược của Công ty sẽ là hết sức cẩn trọng. Bên cạnh 20% nguồn vốn sử dụng cho tự doanh được sử dụng để đầu tư tài sản lưu động, 80% nguồn vốn còn lại được sử dụng đầu tư vào danh mục có mức rủi ro tối thiểu với nguồn lợi nhuận hợp lý. Không sử dụng quá 30% vốn điều lệ của Công ty để đầu tư ngắn hạn với rủi ro cao. Chính sách đầu tư của Công ty sẽ được xem xét điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế của thị trường.

2. Thông điệp của Ban quản trị Công ty

Kính gửi Quý Cổ đông và khách hàng PHS,

Lời đầu tiên, Tôi kính chúc Quý vị năm 2012 hạnh phúc và thành công! Đây là một năm hứa hẹn sẽ mang đến nhiều cơ hội mới cho sự tăng trưởng và cải thiện của ngành chứng khoán nói chung và Công ty chúng ta nói riêng. Nhìn lại năm 2011, đây là một năm đầy thách thức cho Chứng khoán Phú Hưng. Đặc biệt là xét trên khía cạnh xu thế phát triển của thị trường, mở rộng phạm vi hoạt động và chiến lược, cũng như một vài điểm đáng lưu ý khác của công ty trong năm qua.

Với tình hình suy thoái của toàn thị trường và sự cạnh tranh mạnh mẽ từ bên ngoài, Chứng khoán Phú Hưng đạt doanh thu 95,8 tỷ đồng trong năm 2011, thấp hơn so với năm 2010. Thị phần của Công ty đạt khoảng 1% vào đầu năm 2011 và 1,2% vào cuối năm. Một trong những tăng trưởng ấn tượng nhất của chúng tôi trong năm qua là tăng cường chiến lược tiếp thị mới, đã giúp Chứng khoán Phú Hưng tăng thêm hơn 20.000 tài khoản mới, đưa tổng số lên hơn 46.000 tài khoản, tăng gấp đôi so với năm 2010. Chúng tôi đã thành lập hai điểm giao dịch mới tại Đà Nẵng và Cần Thơ vào năm 2011 và sáp nhập hai địa điểm tại thành phố Hồ Chí Minh, do đó mạng lưới hoạt động của Công ty vào cuối năm 2011 là mười hai địa điểm gồm: Hội sở chính, 6 chi nhánh và 5 phòng giao dịch. Lực lượng lao động của Công ty tăng từ 315 đến 354 người, trong đó có hơn 190 môi giới và môi giới tập sự. Mặc dù đạt một số kết quả tích cực, năm 2011 không phải là không có những thách thức. Trong suốt cả năm, xu hướng chung của thị trường chứng khoán đã có một sự suy giảm mạnh và kéo dài cho đến cuối năm. Nhiều công ty chứng khoán đều chịu sự sụt giảm doanh thu môi giới so với năm 2010. Chứng khoán Phú Hưng cũng không ngoại lệ bởi tính thanh khoản toàn thị trường và số lượng nhà đầu tư tham gia thị trường giảm đáng kể. Dù chịu ảnh hưởng đáng kể do tình hình chung của thị trường nhưng Chứng khoán Phú Hưng vẫn phát triển mạng lưới và có chiến lược môi giới phù hợp.

Mặc dù thị trường chứng khoán Việt Nam đã gặp phải khó khăn trong năm qua, nhưng trong tương lai và tiềm năng của thị trường chứng khoán là không thể phủ nhận, và mục tiêu chính của chúng tôi là đảm bảo rằng Chứng khoán Phú Hưng luôn luôn xây dựng và cung cấp dịch vụ tốt nhất đến khách hàng và mang lại lợi nhuận dài hạn cao hơn cho các nhà đầu tư. Dân số vẫn là một yếu tố có lợi cho sự tăng trưởng của thị trường chứng khoán Việt Nam. Sự nổi lên của một thế hệ mới các doanh nhân trẻ và các chuyên gia, kết hợp với

sự đầu tư ngày càng chuyên nghiệp của các nhà đầu tư tại Việt Nam và những tiến bộ trong giao dịch trực tuyến tại Việt Nam là phân khúc hoàn toàn mới trong cộng đồng dân cư sẽ tiếp tục tham gia thị trường vào năm 2012 và những năm tới, bao gồm cả những nhà đầu tư sống ở ngoại vi thành phố. Chúng tôi đã và sẽ tiếp tục tăng cường hoạt động tiếp thị cũng như những dịch vụ trực tuyến để nắm bắt những cơ hội đó. Tại Chứng khoán Phú Hưng, chúng tôi đã không ngừng nỗ lực phát triển những hạng mục kinh doanh cốt lõi cho năm 2012. Tăng cường và củng cố hoạt động của Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội, tiếp tục gia tăng số lượng môi giới với kế hoạch tuyển dụng, chiến lược duy trì kết hợp với đào tạo chuyên nghiệp.

Vào năm 2012, những dự án lớn bao gồm hoạt động tăng cường quản lý rủi ro của Công ty và hệ thống kiểm soát nội bộ, phát triển chiến lược tiếp thị dài hạn toàn diện và chiến lược xây dựng thương hiệu, nâng cao sự hiện diện trực tuyến của chúng tôi thông qua các phương tiện truyền thông và trang thông tin điện tử, nâng cấp giao dịch trực tuyến, nâng cao chất lượng nghiên cứu, tiếp tục dẫn đầu thị trường với trang thông tin điện tử tốt nhất, cung cấp cho khách hàng các tính năng và công cụ phân tích tài chính mới mẽ ở Việt Nam và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ mới cho khách hàng.

Đến cuối năm 2012, mục tiêu của chúng tôi vẫn là đạt được vị trí trong top 15 công ty chứng khoán hàng đầu tại Việt Nam về thị phần môi giới và các khoản doanh thu môi giới. Môi giới vẫn là nghiệp vụ kinh doanh cốt lõi. Bên cạnh đó, bảo lãnh phát hành sẽ là một hoạt động quan trọng tăng doanh thu cho Công ty, như trong tình hình thị trường hiện tại, chúng tôi có cơ hội hỗ trợ các công ty khi họ cần tìm kiếm nguồn vốn bổ sung. Tự doanh sẽ vẫn là một nghiệp vụ kinh doanh bổ sung của chúng tôi, thực hiện trong phạm vi hạn chế và tập trung vào chiến lược đầu tư dài hạn.

Thay mặt cho Chứng khoán Phú Hưng. Tôi thân gửi tới toàn thể Quý cổ đông và Quý khách hàng của Phú Hưng sự cảm kích và lời cảm ơn chân thành vì sự hỗ trợ không ngừng của Quý vị trong suốt một năm qua. Tôi tin tưởng rằng khi chúng ta tiếp tục cộng tác với nhau thì sẽ nhận được kết quả rực rỡ hơn và thành công lớn hơn cho năm 2012.

Trân Trọng!
Albert Kwang-Chin Ting
Chủ tịch Hội đồng Quản trị
CTCP Chứng khoán Phú Hưng

3. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

3.1. Thông điệp của Quyền Tổng giám đốc

Kính gửi Quý cổ đông và khách hàng,

Năm 2011 là một trong những năm khó khăn nhất đối với nền kinh tế Việt Nam khi mà lạm phát vẫn ở mức cao 18,58%, khoảng 50.000 doanh nghiệp lâm vào cảnh phá sản, thị trường tài chính nhiều bất ổn khi bất động sản đóng băng, giá vàng lập kỷ lục, ngân hàng với những cuộc đua lãi suất, tỷ lệ nợ xấu gia tăng, tín dụng đen bị vỡ nợ. Thị trường chứng khoán lao đao khi chỉ số VN-index giảm hơn 25%, khối lượng giao dịch giảm 29% và giá trị giao dịch giảm 57% so với cuối năm 2010, theo thống kê khoảng hơn 60 công ty chứng khoán thua lỗ tính đến quý 4 năm 2011. Những khó khăn chung của thị trường đã tác động mạnh đến hoạt động kinh doanh của PHS, dẫn đến kết quả kinh doanh năm 2011 lỗ 47,3 tỷ, doanh thu thuần đạt 95,8 tỷ giảm 33,2% so với năm 2010. Ban Tổng Giám Đốc Công ty hiểu rằng kết quả kinh doanh trên là điều mà Quý Cổ đông cũng như chính Công ty không mong muốn và nhìn nhận kết quả trên chỉ mang tính tạm thời trong thời kỳ khủng hoảng.

Mặc dù gặp nhiều bất lợi nhưng trong năm qua, Phú Hưng cũng đã đạt được những bước phát triển mới. Trong đó, số lượng tài khoản chứng khoán mở tại Công ty năm 2011 là 46.615 tài khoản, tăng gấp đôi so với con số 23.000 tài khoản của năm 2010, thành lập thêm hai chi nhánh tại Cần Thơ và Đà Nẵng nhằm mở rộng mạng lưới hoạt động đến các tỉnh thành phố lớn trong nước, thu hút lượng khách hàng mới trong khu vực và thực hiện chiến lược quảng bá rộng rãi hình ảnh Phú Hưng trên cả nước. Năm 2011, Công ty cũng đã được Ủy ban chấp thuận đăng ký lại nghiệp vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán và triển khai giao dịch ký quỹ cho khách hàng, những sản phẩm mà rất cần trong tình hình thị trường chứng khoán hiện nay, góp phần tăng doanh thu của Công ty trong thời gian tới.

Hệ thống giao dịch trực tuyến mới với những tính năng an toàn và nhanh chóng kết hợp với công cụ phân tích chứng khoán triển khai từ đầu năm 2011 được khách hàng lựa chọn sử dụng chiếm tỷ lệ 60% so với các hình thức giao dịch khác.

Bên cạnh đó, Ban Quản trị Công ty đã ban hành những chính sách nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty vẫn duy trì ổn định, tạo sự an toàn và niềm tin cho nhà đầu tư. Cụ thể là những chính sách về tăng cường hoạt động quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ chặt chẽ, thực hiện bộ máy quản lý tinh giản gọn nhẹ, nâng cao năng lực của cán bộ quản lý, phát triển chiến lược thương hiệu và marketing dài hạn toàn diện.

Năm 2012 sẽ là năm nền kinh tế chuyển mình sau những khó khăn kéo dài từ khủng hoảng năm 2008. Để đảm bảo hoạt động của Công ty phát triển ổn định và bền vững, đối mặt với những thách thức của thị trường, vấn đề an toàn tài chính và nâng cao hoạt động kiểm soát nội bộ sẽ được Công ty ưu tiên hàng đầu, hoạt động môi giới vẫn là trọng tâm cốt lõi, hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp và bảo lãnh phát hành được chuyên nghiệp hóa và đẩy mạnh, tự doanh là hoạt động bổ sung, được đầu tư hợp lý.

Thay mặt Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến quý cổ đông, khách hàng trong và ngoài nước, quý cơ quan chủ quản, đối tác kinh doanh và đặc biệt là toàn thể người lao động đã đồng hành cùng Công ty trong suốt một năm qua. Tôi tin rằng với chiến lược phát triển, định hướng đã được đề ra cùng với sự cộng tác lâu dài của Quý vị, Công ty sẽ đạt sự phát triển mạnh mẽ và bền vững trong năm 2012.

Trân Trọng!
Kerwin Feng-Tao Ho
Quyền Tổng giám đốc
CTCP Chứng khoán Phú Hưng

3.2. Tình hình tài chính

Tại Báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán ghi nhận tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty như sau:

Kết quả tài chính:

| Chỉ tiêu | Đơn vị: VNĐ | | |
|----------------------|------------------|-----------------|------------|
| | 31/12/2011 | 31/12/2010 | % thay đổi |
| Tổng tài sản | 617.671.720.699 | 610.242.234.001 | 1,22% |
| Tổng nợ phải trả | 362.521.241.709 | 307.702.268.362 | 17,80% |
| Vốn chủ sở hữu | 255.150.478.990 | 302.539.965.639 | (15,70%) |
| Doanh thu thuần | 95.798.562.139 | 143.377.982.426 | (33,20%) |
| Lợi nhuận gộp | (2.418.856.080) | 67.440.130.760 | (103,60%) |
| Lợi nhuận trước thuế | (46.639.486.649) | 37.030.023.999 | (225,90%) |
| Lợi nhuận sau thuế | (47.389.486.649) | 27.633.090.027 | (271,50%) |

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

| Chỉ tiêu | Đơn vị | 2011 | 2010 |
|--|--------|------------|-----------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| Chỉ số thanh toán hiện hành | | 1,55 | 1,81 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| Nợ phải trả / Tổng tài sản | | 0,59 | 0,50 |
| Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu | | 1,42 | 1,02 |
| 3. Chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động | | | |
| Vòng quay tổng tài sản | | 0,16 | 0,23 |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA) | | (7,67%) | 4,50% |
| Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) | | (18,50%) | 9,13% |
| Lợi nhuận gộp | | (2,52%) | 44,90% |
| Lợi nhuận hoạt động | | (48,70%) | 24,70% |
| Lợi nhuận ròng | | (49,50%) | 19,30% |
| 5 Chỉ tiêu về giá cổ phiếu (VNĐ) | | | |
| Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA) | VNĐ | (1.580,00) | 938,00 |
| Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) | VNĐ | 8.505,00 | 10.085,00 |

Chỉ số đánh giá thực hiện công việc (KPI)

| KPI | 2011 | 2010 | % thay đổi |
|-----------------------------|------------|-----------|------------|
| Số lượng tài khoản | 46.615 | 23.352 | 99,60% |
| Doanh thu (tỷ đồng) | 95,80 tỷ | 143,40 tỷ | (33,20%) |
| Doanh thu môi giới | 11,10 tỷ | 35,10 tỷ | (68,40%) |
| Lợi nhuận (tỷ đồng) | (47,40) tỷ | 27,60 tỷ | (225,90%) |
| Vốn điều lệ (tỷ đồng) | 300 tỷ | 300 tỷ | 0,00% |
| Chi nhánh & Phòng giao dịch | 12 | 12 | 0,00% |
| Nhân sự | 354 | 348 | 1,70% |

Số lượng cổ phiếu/trái phiếu đang lưu hành

| | |
|------------------------|-----------------------------|
| ❖ Tổng số cổ phiếu: | 30.000.000 cổ phiếu |
| ❖ Cổ phiếu phổ thông: | 30.000.000 cổ phiếu |
| ❖ Mệnh giá/cổ phiếu: | 10.000 VNĐ |
| ❖ Cổ phiếu ưu đãi: | Không |
| ❖ Cổ phiếu quỹ: | Không |
| ❖ Trái phiếu: | 50 (tổng giá trị 50 tỷ VNĐ) |
| ❖ Mệnh giá/trái phiếu: | 1 tỷ VNĐ |

3.3. Tình hình hoạt động**Môi giới chứng khoán**

Môi giới chứng khoán vẫn là hoạt động trọng tâm và quan trọng hàng đầu trong các nghiệp vụ kinh doanh của Công ty. Năm 2011, tình hình hoạt động môi giới đã không được thuận lợi khi doanh thu môi giới 11,1 tỷ giảm 68,6% so với năm 2010. Tuy nhiên, điểm sáng của hoạt động môi giới là số lượng tài khoản của Công ty năm 2011 tăng mạnh với 46.615 tài khoản tăng 107% so với năm 2010, số lượng nhân viên môi giới và môi giới tập sự là 190 người tăng 9,2 % so với năm 2010, đây sẽ là điều kiện tiềm năng tạo nguồn doanh thu lớn cho Công ty khi thị trường khởi sắc trở lại.

Bên cạnh đó, Công ty vẫn tập trung đẩy mạnh chất lượng, hiệu quả và tính bền vững của hoạt động môi giới, tiếp tục phát triển đội ngũ môi giới với kiến thức chuyên môn, được đào tạo bài bản, có chứng chỉ hành nghề. Kế hoạch dự kiến năm 2012, số lượng nhân viên môi giới sẽ được tăng cường vào khoảng 300 người, số lượng tài khoản hơn 50.000 tài khoản. Bộ phận môi giới sẽ kết hợp với bộ phận phân tích để đưa ra những nhận định và tư vấn đầu tư đáng tin cậy cho khách hàng.

Tự doanh chứng khoán

Năm 2011 tình hình đầu tư trong lĩnh vực tự doanh cũng được Công ty hết sức thận trọng, giá trị và số lượng cổ phiếu được đầu tư không thay đổi nhiều so với năm 2010. Các khoản đầu tư của Công ty chủ yếu tập trung vào cổ phiếu của những công ty niêm yết, trái phiếu chính phủ, trái phiếu Công ty.

Tư vấn tài chính và tư vấn đầu tư

Năm 2011, trong hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp thì các mảng tư vấn phát hành, tư vấn niêm yết vẫn là hoạt động tư vấn chính, tuy nhiên, khi mà thị trường trầm lắng và tình hình huy động vốn từ các cổ đông hạn chế thì các hoạt động tư vấn truyền thông dường như không khả quan. Do đó, Công ty đã đẩy mạnh vào hoạt động tái cấu trúc công ty, tư vấn mua bán sáp nhập, tuyển dụng và đào tạo những nhân viên có chuyên môn, kiến thức để thực hiện các sản phẩm tư vấn mới.

Bảo lãnh phát hành chứng khoán

Hoạt động bảo lãnh phát hành chứng khoán của Công ty được triển khai từ tháng 03/2011, khi Công ty được Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp Giấy phép bổ sung nghiệp vụ. Mặc dù đây không phải là nghiệp vụ mới với Công ty vì trước đây Phú Hưng cũng đã được phép thực hiện nghiệp vụ này, tuy nhiên, hiện nay khi được thực hiện lại nghiệp vụ bảo lãnh phát hành, bản thân Công ty cũng đã phải tăng cường công tác chuẩn bị để đem lại cho khách hàng dịch vụ tối ưu nhất.

3.4. Những thay đổi chủ yếu trong năm**Giao dịch trực tuyến**

- Ngày 15/03/2011, Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã chấp nhận đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến cho Công ty, theo đó Công ty được cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến tại trang thông tin điện tử www.phs.vn

Dịch vụ bảo lãnh phát hành

- Ngày 25/03/2011, Công ty được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận bổ sung nghiệp vụ bảo lãnh phát hành.

Giao dịch ký quỹ

- Triển khai giao dịch ký quỹ ngày 30/8/2011, sau khi Ủy ban chứng khoán nhà nước đã ban hành Quyết định 637/QĐ-UBCK về Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán, Công ty Cổ phần
- Chứng khoán Phú Hưng đã hoàn tất hồ sơ thủ tục xin phép và được UBCK cho phép Công ty thực hiện nghiệp vụ giao dịch ký quỹ từ ngày 29/09/2011.

Mạng lưới giao dịch

Hệ thống mạng lưới hoạt động: trong năm 2011, Công ty đã có những thay đổi về hệ thống mạng lưới giao dịch như sau:

- ❖ 25/02/2011: Đóng cửa Phòng giao dịch Điện Biên Phủ.
- ❖ 11/05/2011: Thành lập chi nhánh Cần Thơ
- ❖ 13/05/2011: Đổi tên của Chi nhánh Tú Xương thành Chi nhánh Quận 3 và chuyển địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh Quận 3 về địa điểm đặt PGD Điện Biên Phủ Quận 3 (sau khi đóng cửa Phòng giao dịch Điện Biên Phủ vào ngày 25/02/2011)
- ❖ 25/07/2011: Thành lập chi nhánh Đà Nẵng.
- ❖ 14/11/2011: Đóng cửa Phòng giao dịch Cộng Hòa Tân Bình
- ❖ 01/12/2011: Đổi tên Chi nhánh Đồng Khởi thành Chi nhánh Tân Bình và chuyển địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh Tân Bình về địa điểm đặt PGD Cộng Hòa Tân Bình (sau khi đóng cửa PGD Cộng Hòa Tân Bình vào ngày 14/11/2011).

4. Báo cáo tài chính

4.1. Báo cáo của kiểm toán viên độc lập

Phạm vi:

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán đính kèm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (“Công ty”) tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo, được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành vào ngày 22 tháng 02 năm 2012. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để có được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính không chứa đựng các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và thuyết minh trong báo cáo tài chính. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và các ước tính quan trọng của Ban Giám đốc, cũng như việc đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với Thông tư số 95/2008/TT-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2008 và Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2010 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán, các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Giấy Chứng nhận Đầu tư số: 011043000345

Báo cáo kiểm toán số: 11-01-145



Chang Hung Chun
 Chứng chỉ kiểm toán viên số N0863/KTV
 Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Thanh Nghị
 Chứng chỉ kiểm toán viên số 0304/KTV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 2 năm 2012

4.2. Bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2011

| | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2011 (VND) | 31/12/2010 (VND) |
|--|------------|-------------|------------------------|------------------------|
| TÀI SẢN | | | | |
| A. TÀI SẢN NGẮN HẠN | 100 | | 562.029.230.843 | 555.574.599.561 |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | 3 | 348.073.219.648 | 172.152.325.449 |
| Tiền | 111 | | 33.367.072.843 | 34.922.978.263 |
| Các khoản tương đương tiền | 112 | | 314.706.146.805 | 137.229.347.186 |
| II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | 120 | 5 | 13.633.458.905 | 21.627.441.217 |
| Đầu tư ngắn hạn | 121 | | 23.630.957.186 | 22.949.888.476 |
| Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn | 129 | | (9.997.498.281) | (1.322.447.259) |
| III. Các khoản phải thu – ngắn hạn | 130 | | 198.698.183.989 | 359.632.202.630 |
| Phải thu từ khách hàng | 131 | | 4.207.200 | - |
| Trả trước cho người bán | 132 | | 72.437.066 | 294.791.566 |
| Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán | 135 | 6 | 191.391.361.794 | 353.024.133.585 |
| Các khoản phải thu khác | 138 | 7 | 21.832.542.754 | 9.313.277.479 |
| Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | 139 | 6 | (14.602.364.825) | (3.000.000.000) |
| V. Tài sản ngắn hạn khác | 150 | | 1.624.368.301 | 2.162.630.265 |
| Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | | 1.513.744.512 | 1.791.649.037 |
| Thuế và các khoản phải thu Nhà nước | 154 | | - | 46.635.410 |
| Tài sản ngắn hạn khác | 158 | | 110.623.789 | 324.345.818 |
| B. TÀI SẢN DÀI HẠN | 200 | | 55.642.489.856 | 54.667.634.440 |
| II. Tài sản cố định | 220 | | 43.349.880.106 | 40.362.727.618 |
| Tài sản cố định hữu hình | 221 | 8 | 25.899.655.859 | 27.731.822.071 |
| <i>Nguyên giá</i> | 222 | | 45.709.527.938 | 40.826.276.845 |
| <i>Khấu hao lũy kế</i> | 223 | | (19.809.872.079) | (13.094.454.774) |
| Tài sản cố định vô hình | 227 | 9 | 16.441.696.247 | 10.232.068.047 |
| <i>Nguyên giá</i> | 228 | | 22.274.930.377 | 13.233.172.225 |
| <i>Phân bổ lũy kế</i> | 229 | | (5.833.234.130) | (3.001.104.178) |
| Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 230 | 10 | 1.008.528.000 | 2.398.837.500 |
| IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | 250 | 5 | 4.585.660.000 | 7.515.147.995 |
| Đầu tư chứng khoán dài hạn | 253 | | 13.900.000.000 | 15.015.147.995 |
| <i>Chứng khoán sẵn sàng để bán</i> | 254 | | 13.900.000.000 | 15.015.147.995 |
| Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn | 259 | | (9.314.340.000) | (7.500.000.000) |

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

| | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2011 (VNĐ) | 31/12/2010 (VNĐ) |
|--|------------|-------------|------------------------|------------------------|
| V. Tài sản dài hạn khác | 260 | | 7.706.949.750 | 6.789.758.827 |
| Chi phí trả trước dài hạn | 261 | 11 | 503.895.162 | 265.638.080 |
| Tài sản thuế thu nhập hoãn lại | 262 | 12 | - | 750.000.000 |
| Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ Thanh toán | 263 | 13 | 3.287.938.132 | 1.905.935.767 |
| Tài sản dài hạn khác | 268 | 14 | 3.915.116.456 | 3.868.184.980 |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 270 | | 617.671.720.699 | 610.242.234.001 |
| NGUỒN VỐN | | | | |
| A. NỢ PHẢI TRẢ | 300 | | 362.521.241.709 | 307.702.268.362 |
| I. Nợ ngắn hạn | 310 | | 361.656.104.209 | 306.619.043.362 |
| Vay và nợ ngắn hạn | 311 | 15 | 253.300.000.000 | 162.600.000.000 |
| Phải trả người bán | 312 | | 115.175.886 | 247.048.336 |
| Người mua trả tiền trước | 313 | | 53.500.000 | 535.910.000 |
| Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 314 | 16 | 633.645.079 | 2.820.658.399 |
| Chi phí phải trả | 316 | | 8.992.611.939 | 6.450.981.703 |
| Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác | 319 | 18 | 3.453.927.321 | 5.092.091.732 |
| Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán | 320 | 19 | 95.105.287.929 | 128.846.454.337 |
| Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu | 321 | | 1.956.055 | 25.898.855 |
| II. Nợ dài hạn | 330 | | 865.137.500 | 1.083.225.000 |
| Phải trả dài hạn khác | 333 | | - | 52.800.000 |
| Dự phòng trợ cấp thôi việc | 336 | | 865.137.500 | 1.030.425.000 |
| B. VỐN CHỦ SỞ HỮU | 400 | | 255.150.478.990 | 302.539.965.639 |
| I. Vốn chủ sở hữu | 410 | | 255.150.478.990 | 302.539.965.639 |
| Vốn cổ phần | 411 | 20 | 300.000.000.000 | 300.000.000.000 |
| Quỹ dự trữ bổ sung vốn cổ phần | 417 | 21 | 2.033.547.307 | 2.033.547.307 |
| (Lỗ lũy kế)/Lợi nhuận chưa phân phối | 420 | | (46.883.068.317) | 506.418.332 |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | 440 | | 617.671.720.699 | 610.242.234.001 |

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

| | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2011 (VNĐ) | 31/12/2010 (VNĐ) |
|---|-------|-------------|---------------------|---------------------|
| Các chỉ tiêu ngoài bản cân đối kế toán | | | | |
| 6. Chứng khoán lưu ký | 006 | | 1.015.657.410.000 | 696.925.300.000 |
| Trong đó: | | | | |
| <i>6.1 Chứng khoán giao dịch</i> | 007 | | 956.198.570.000 | 661.446.350.000 |
| 6.1.1 Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký | 008 | | 6.106.880.000 | 5.465.770.000 |
| 6.1.2 Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước | 009 | | 894.635.110.000 | 612.151.250.000 |
| 6.1.3 Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài | 010 | | 55.456.580.000 | 43.829.330.000 |
| <i>6.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch</i> | 012 | | 7.358.640.000 | 3.211.650.000 |
| 6.2.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước | 014 | | 7.358.640.000 | 3.211.650.000 |
| <i>6.5 Chứng khoán chờ thanh toán</i> | 027 | | 52.100.200.000 | 32.267.300.000 |
| 6.5.1 Chứng khoán chờ thanh toán của thành viên lưu ký | | | - | 100.000.000 |
| 6.5.2 Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước | 029 | | 51.093.300.000 | 32.005.900.000 |
| 6.5.3 Chứng khoán chờ lưu ký của khách hàng nước ngoài | 030 | | 1.006.900.000 | 161.400.000 |
| 7. Chứng khoán lưu ký của các công ty đại chúng chưa niêm yết | 050 | | 11.869.960.000 | 27.163.190.000 |
| Trong đó: | | | | |
| <i>7.1 Chứng khoán giao dịch</i> | 051 | | 11.706.960.000 | 25.833.250.000 |
| 7.1.1 Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký | 052 | | 2.830.000 | - |
| 7.1.2 Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước | 053 | | 11.629.130.000 | 25.833.250.000 |
| 7.1.3 Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài | 054 | | 75.000.000 | - |
| <i>7.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch</i> | 056 | | - | 1.329.940.000 |
| 7.2.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước | 058 | | - | 1.329.940.000 |
| <i>7.5 Chứng khoán chờ thanh toán</i> | 071 | | 163.000.000 | - |
| 7.5.2 Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước | 073 | | 163.000.000 | - |

4.3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc 31/12/2011

| | Mã số | Thuyết minh | 2011 VNĐ | 2010 VNĐ |
|--|-----------|-------------|-------------------------|-------------------------|
| Tổng doanh thu | 01 | | 95.798.562.139 | 143.377.982.426 |
| <i>Trong đó:</i> | | | | |
| Doanh thu môi giới chứng khoán | 01.1 | | 11.081.504.048 | 35.052.063.773 |
| Doanh thu đầu tư chứng khoán | 01.2 | | 4.072.472.453 | 47.021.371.658 |
| Doanh thu hoạt động tư vấn | 01.5 | | 179.507.610 | 2.363.000.000 |
| Doanh thu lưu ký chứng khoán | 01.6 | | 15.300.000 | 23.582.000 |
| Doanh thu hoạt động ủy thác đầu giá | 01.7 | | - | 1.666.650 |
| Doanh thu về vốn kinh doanh | 01.9 | 22 | 80.449.778.028 | 58.916.298.345 |
| Các khoản giảm trừ doanh thu | 02 | | - | - |
| Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh | 10 | | 95.798.562.139 | 143.377.982.426 |
| Chi phí hoạt động kinh doanh | 11 | 23 | (98.217.418.219) | (75.937.851.666) |
| Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh | 20 | | (2.418.856.080) | 67.440.130.760 |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 25 | 24 | (44.228.558.676) | (32.013.250.947) |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 30 | | (46.647.414.756) | 35.426.879.813 |
| Thu nhập khác | 31 | | 964.999.726 | 1.778.828.619 |
| Chi phí khác | 32 | | (957.071.619) | (175.684.433) |
| Lợi nhuận khác | 40 | | 7.928.107 | 1.603.144.186 |
| (Lỗ)/Lợi nhuận trước thuế | 50 | | (46.639.486.649) | 37.030.023.999 |
| Chi phí thuế TNDN hiện hành | 51 | 25 | - | (1.880.453.600) |
| Chi phí/(Lợi ích) thuế TNDN hoãn lại | 52 | 25 | (750.000.000) | (7.516.480.372) |
| (Lỗ)/Lợi nhuận sau thuế TNDN | 60 | | (47.389.486.649) | 27.633.090.027 |
| Lãi trên cổ phiếu | 70 | 26 | | |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu | | | (1.580) | 938 |

4.4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc 31/12/2011

| | Mã số | 31/12/2011 VNĐ | 31/12/2010 VNĐ |
|---|-----------|-------------------------|--------------------------|
| I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH | | | |
| Lợi nhuận trước thuế | 01 | (46.639.486.649) | 37.030.023.999 |
| Điều chỉnh cho các khoản | | | |
| Khấu hao và phân bổ | 02 | 10.595.055.845 | 8.016.564.662 |
| Các khoản dự phòng | 03 | 22.847.514.651 | 3.490.563.913 |
| Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư | 05 | (3.114.900.834) | (38.737.187.883) |
| Thu nhập lãi tiền gửi | 05 | (80.408.772.986) | (58.916.298.345) |
| Chi phí lãi vay | 06 | 29.537.647.890 | 10.019.207.046 |
| Lỗ từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động | | (67.182.942.083) | (39.097.126.608) |
| Biến động các khoản phải thu và tài sản ngắn hạn khác | 09 | 159.050.044.065 | (193.659.547.832) |
| Biến động các khoản phải trả và nợ khác | 11 | (37.541.201.145) | (56.667.507.314) |
| Biến động các khoản trả trước và ký quỹ | 12 | (1.389.286.398) | 507.021.677 |
| | | 52.936.614.439 | (288.917.160.077) |
| Tiền lãi vay đã trả | 13 | (26.043.655.208) | (8.412.000.130) |
| Thuế TNDN đã nộp | 14 | (1.833.818.190) | - |
| Tiền thuần (chi cho)/ thu từ hoạt động kinh doanh | 20 | 25.059.141.041 | (297.329.160.207) |
| II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ | | | |
| Tiền chi mua tài sản cố định | 21 | (14.539.279.952) | (23.111.734.440) |
| Tiền thu từ thanh lý các khoản đầu tư | 24 | 3.412.175.000 | 220.804.944.000 |
| Tiền chi cho các khoản đầu tư | 25 | (681.068.710) | (195.325.398.752) |
| Lãi tiền gửi và cổ tức đã nhận | 27 | 71.969.926.820 | 50.789.494.475 |
| Tiền thuần từ hoạt động đầu tư | 50 | 60.161.753.158 | 53.157.305.283 |
| III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH | | | |
| Tiền vay ngắn hạn nhận được | 33 | 1.637.180.000.000 | 1.001.849.900.000 |
| Tiền chi trả nợ gốc vay | 34 | (1.546.480.000.000) | (839.249.900.000) |
| Tiền thuần thu từ hoạt động tài chính | 50 | 90.700.000.000 | 162.600.000.000 |
| Lưu chuyển tiền thuần trong năm | 60 | 175.920.894.199 | (81.571.854.924) |
| Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm | 61 | 172.152.325.449 | 253.724.180.373 |
| Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (Thuyết minh 3) | 70 | 348.073.219.648 | 172.152.325.449 |
| CÁC GIAO DỊCH PHI TIỀN TỆ TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VÀ TÀI CHÍNH | | | |
| | | 2011 VNĐ | 2010 VNĐ |
| Kết chuyển từ các khoản phải trả khác sang vốn cổ phần | | - | 165.000.000.000 |

4.5. Báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu cho năm kết thúc ngày 31/12/2011

| | Vốn cổ phần VNĐ | Quỹ dự trữ bổ sung vốn cổ phần VNĐ | Quỹ dự phòng tài chính VNĐ | Lợi nhuận chưa phân phối/Lỗ lũy kế VNĐ | Tổng VNĐ |
|----------------------------------|------------------------|---|----------------------------------|---|------------------------|
| Số dư tại ngày 1/1/2010 | 135.000.000.000 | 651.892.806 | 651.892.806 | (26.396.910.000) | 109.906.875.612 |
| Phát hành vốn cổ phần | 165.000.000.000 | - | - | - | 165.000.000.000 |
| Lợi nhuận thuần trong năm | - | - | - | 27.633.090.027 | 27.633.090.027 |
| Phân bổ vào các quỹ | - | 1.381.654.501 | - | (1.381.654.501) | - |
| Sử dụng các quỹ | - | - | (651.892.806) | 651.892.806 | - |
| Số dư tại ngày 1/1/2011 | 300.000.000.000 | 2.033.547.307 | - | 506.418.332 | 302.539.965.639 |
| Lỗ thuần trong năm | - | - | - | (47.389.486.649) | (47.389.486.649) |
| Số dư tại ngày 31/12/2011 | 300.000.000.000 | 2.033.547.307 | - | (46.883.068.317) | 255.150.478.990 |

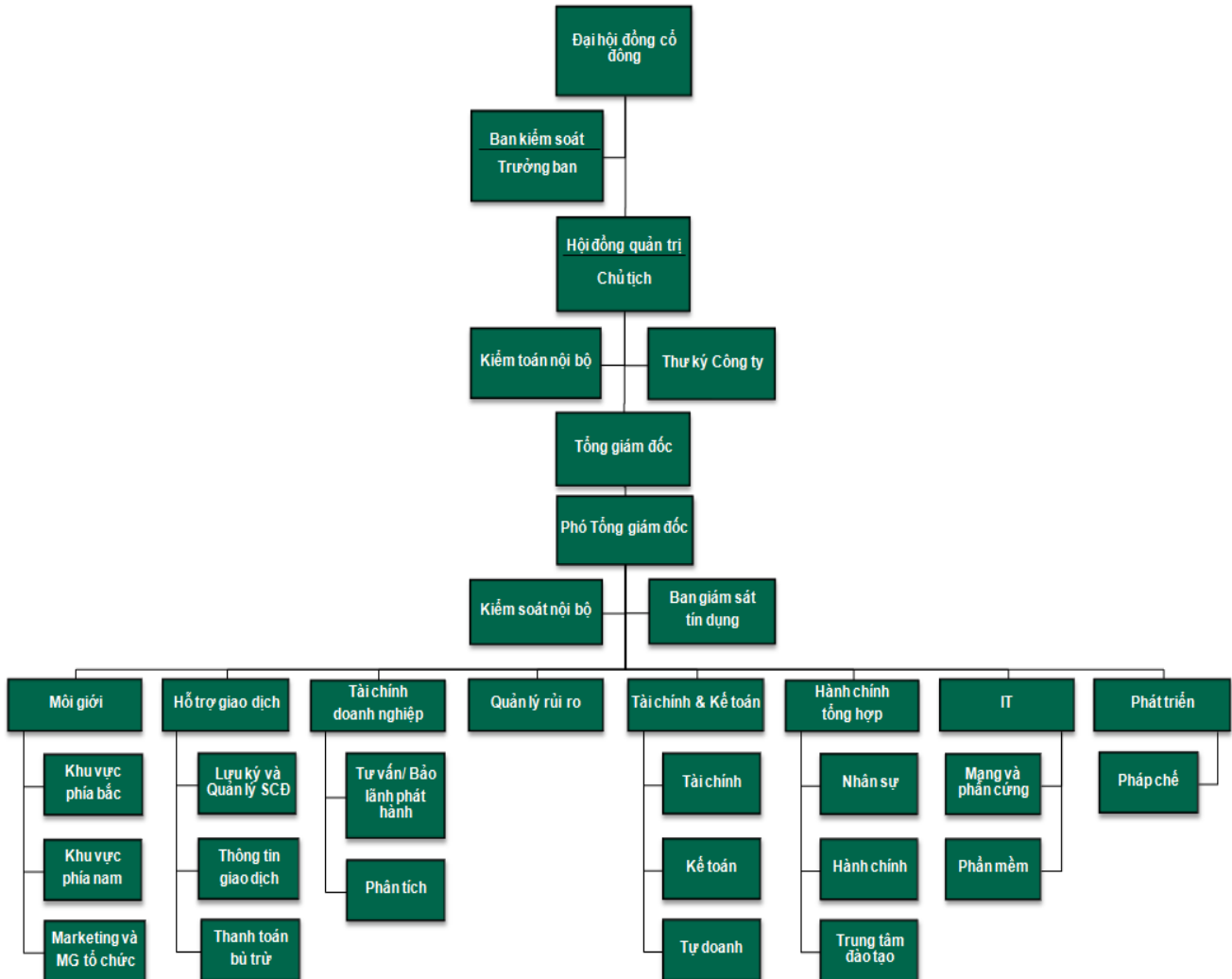
4.6. Thuyết minh báo cáo tài chính

Để xem chi tiết Bản thuyết minh Báo cáo tài chính, vui lòng truy cập vào www.phs.vn để tải về Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2011 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng.

5. Tổ chức và nhân sự

5.1. Sơ đồ tổ chức

CTCP Chứng khoán Phú Hưng có cơ cấu tổ chức như sau:



5.2. Tóm tắt lý lịch của Hội đồng quản trị

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông Albert Kwang-Chin Ting

Thạc sỹ, *Massachusetts Institute of Technology, Mỹ*
Cử nhân, *Harvard University, Mỹ*



Được bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng năm 2008, ông Albert đã có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính. Trước đây, ông từng giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tập đoàn tài chính Morgan Stanley, Chủ tịch HĐQT Công ty Alexander Leed Risk Services (Đài Loan). Hiện tại ông cũng là Chủ tịch HĐQT của CX Technology (Đài Loan), thành viên HĐQT Công ty CP Bảo hiểm Phú Hưng và Thành viên HĐQT của Ủy ban điều hành Quỹ hỗ trợ cộng đồng Lawrence S. Ting, Việt Nam. Năm 2011, ông Albert cũng đã vinh dự được trao giải thưởng “2011 Eisenhower Fellowship” của Mỹ.

Phó chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông Hsien-Chih Chiu

Thạc sỹ, *International Marketing, Sunderland, Anh Quốc*



Tháng 04/2010, Ông được bổ nhiệm làm Thành viên HĐQT và từ tháng 04/2011, Ông được bổ nhiệm với cương vị Phó chủ tịch HĐQT của Chứng khoán Phú Hưng. Ông từng đảm nhiệm vị trí trợ lý đặc nhiệm của Chủ tịch HĐQT kiêm Chánh văn phòng CX Technology (Đài Loan). Hiện nay, Ông đang là Giám đốc Điều hành CX Technology Việt Nam.

Thành viên Hội đồng quản trị

Ông Harvey Hsiao-Wei Chang

Thạc sỹ, *Wharton School, University of Pennsylvania, US*



Ông được bổ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị từ năm 2008. Trước đây, Ông đã từng nắm giữ nhiều vị trí cấp cao như: Tổng Giám đốc Công ty Taiwan Mobile, Chủ tịch HĐQT Công ty China Securities Investment Trust Đài Loan, Tổng giám đốc Ngân hàng China Development (Đài Loan), Tổng Giám đốc Công ty Chứng khoán Grand Cathay (Đài Loan). Hiện nay, ông cũng là Phó chủ tịch HĐQT của Công ty Fixed Network (Đài Loan), thành viên HĐQT Công ty CX Technology

Thành viên Hội đồng quản trị

Ông Bo-Ming Yang

Cử nhân *Quản trị kinh doanh, Đại học Feng Chia, Đài Loan*



Ông Bo Ming Yang được bổ nhiệm là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng từ tháng 04/2011. Trước đây, Ông từng là Phó Tổng giám đốc Công ty Masch (Đài Loan) và đã có hơn 20 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính đặc biệt là trong lĩnh vực bảo hiểm. Ông hiện là Tổng giám đốc của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phú Hưng.

Thành viên Hội đồng quản trị**Bà Nguyễn Hồng Mai***Thạc sỹ, Swinburne University, Úc*

Bà được bổ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị từ năm 2006 và hiện đang là Giám đốc Bộ phận tư vấn và bảo lãnh phát hành của Công ty. Bà có hơn 15 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính. Trước đây, bà từng là Trưởng phòng quản lý thành viên của HOSE, Giám đốc Khối tài chính doanh nghiệp và thị trường vốn của Công ty Chứng khoán ACB.

5.3. Tóm tắt lý lịch Ban kiểm soát**Trưởng ban kiểm soát****Ông Nguyễn Hùng Mạnh***Thạc sỹ ngành cao học kinh tế, Ohio University, Mỹ*

Ông Nguyễn Hùng Mạnh được bổ nhiệm vào Ban kiểm soát từ tháng 04/2011 và đảm nhiệm vị trí Trưởng Ban kiểm soát từ tháng 08/2011. Với kinh nghiệm hơn 15 năm trong ngành tài chính, Ông đã từng nắm giữ những vị trí chủ chốt như Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Sài Gòn, Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP An Bình, Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Phát triển nhà Hà Nội.

Thành viên Ban kiểm soát**Ông San-Rong Lii***Cử nhân tài chính, ngành thương mại quốc tế, Đại học Nhân văn Trung Hoa*

Ông được bổ nhiệm vị trí Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ Phần Chứng khoán Phú Hưng vào tháng 04/2010. Ông San-Rong Lii đã từng nắm giữ một số chức vụ quan trọng như Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng thương mại Đệ Nhất, Cố vấn cấp cao Học viện Ngân hàng và Tài chính Đài Loan. Ngoài ra, hiện nay ông cũng đang đảm nhiệm vai trò Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP CX Technology (VN) và Thành viên HĐQT Công ty phát triển Fortuna

Thành viên Ban kiểm soát**Ông Che-Chien Liu***Cử nhân tài chính kế toán, Đại học National Chengchi, Đài Loan*

Ông được bổ nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Chứng khoán Phú Hưng từ tháng 04/2011. Trước đây Ông đã từng làm việc tại Công ty Deloitte & Touche (Đài Loan). Ông hiện đang làm việc tại Công ty Cổ phần CX Technology (VN).

5.4. Tóm tắt lý lịch của Ban Tổng giám đốc

Tổng giám đốc

Ông Tracy Chang-Chong Cheng (điều hành đến ngày 05/12/2011)

Ứng viên tiến sĩ, State University of New York at Buffalo, USA

Thạc sĩ, University of California, Berkeley, USA



Là Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng từ năm 2007. Ông Tracy Cheng nguyên là Phó Chủ tịch cấp cao của Sở giao dịch Chứng khoán Đài Loan và Sở Lưu ký và Thanh toán bù trừ Đài Loan trong hơn 20 năm. Trước đây, ông từng là Giáo sư trợ giảng của trường Đại học San Francisco, Mỹ. Ông là người nước ngoài duy nhất được bổ nhiệm làm nhà tư vấn công nghệ thông tin cho HOSE và là người nước ngoài đầu tiên giữ chức vụ Tổng Giám đốc của công ty chứng khoán tại Việt Nam.

Quyền Tổng Giám đốc

Ông Kerwin Feng-Tao Ho (điều hành từ ngày 05/12/2011)

Thạc sĩ, Đại học Boston, Hoa Kỳ



Ông Ho được Hội đồng quản trị bổ nhiệm chức danh Quyền Tổng Giám đốc từ ngày 05/12/2011. Là một chuyên gia người Đài Loan công tác tại Việt Nam từ năm 2000, Ông am hiểu rõ về tình hình kinh tế nói chung và tình hình thị trường tài chính nói riêng tại Việt Nam. Trước đây, ông từng là Trưởng văn phòng đại diện Công ty Bảo hiểm Chung Kuo Đài Loan tại TP. Hồ Chí Minh, Phó đại diện của văn phòng Guam, Giám đốc chi nhánh Saipan của Công ty Bảo hiểm Chung Kuo Đài Loan. Hiện nay, ông cũng đang giữ chức vụ Phó chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phú Hưng.

Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Thành Chung

Thạc sĩ, Đại học Lincoln, USA



Được bổ nhiệm chức vụ Phó tổng Giám đốc từ năm 2009, Ông Chung có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán. Ông đã từng nắm giữ những vị trí quan trọng tại một số công ty chứng khoán hàng đầu tại Việt Nam như ACBS, VNDirect và Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công. Ông Chung từng giữ chức vụ Giám đốc Khối môi giới của công ty từ khi thành lập từ 4/2006 đến 4/2008.

5.5. Thay đổi nhân sự chủ chốt

5.5.1. Thay đổi thành viên HĐQT, BKS: Thành viên HĐQT và BKS được Đại hội đồng cổ đông bầu cử lại theo nhiệm kỳ mới 2011-2016 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2010.

| STT | Nhiệm kỳ 2008 - 2011 | Nhiệm kỳ 2011 - 2016 | Ngày hiệu lực |
|--------------------------|---|---|---------------|
| HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | |
| 1 | Ông Albert Kwang-Chin Ting -- Chủ tịch Hội đồng quản trị | Ông Albert Kwang-Chin Ting -- Chủ tịch Hội đồng quản trị | 15/04/2011 |
| 2 | Bà Trần Thị Quỳnh Mai -- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị | Ông Hsien-Chih Chiu -- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị | 15/04/2011 |
| 3 | Ông Harvey Hsiao-Wei Chang -- Thành viên | Ông Harvey Hsiao-Wei Chang -- Thành viên | 15/04/2011 |
| 4 | Bà Nguyễn Hồng Mai -- Thành viên | Bà Nguyễn Hồng Mai -- Thành viên | 15/04/2011 |
| 5 | Ông Hsien-Chih Chiu -- Thành viên | Mr. Bo-Ming Yang -- Thành viên | 15/04/2011 |
| BAN KIỂM SOÁT | | | |
| 1 | Ông Kwang-Tsung Chen -- Trưởng Ban kiểm soát | Ông Nguyễn Hùng Mạnh -- Trưởng Ban kiểm soát | 15/04/2011 |
| 2 | Ông San-Rong Lii -- Thành viên | Ông San-Rong Lii -- Thành viên | 15/04/2011 |
| 3 | Ông Hồ Văn Thiện -- Thành viên | Ông Che-Chien Liu -- Thành viên | 15/4/2011 |

5.5.2. Thay đổi Ban Tổng giám đốc

| STT | Thành viên cũ | Thành viên mới | Ngày hiệu lực |
|-----|--|---|---------------|
| 1 | Ông Chang-Chong Cheng -- Tổng giám đốc | Ông Feng-Tao Ho -- Quyền Tổng giám đốc | 05/12/2011 |
| 2 | Ông Nguyễn Thành Chung -- Phó Tổng giám đốc | Ông Võ Đăng Quang -- Phó Tổng giám đốc | 01/01/2012 |

5.6. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng hiện có 5 người: 01 Chủ tịch, 01 Phó chủ tịch và 03 thành viên. Hội đồng Quản trị là tổ chức quản lý cao nhất dưới Đại hội đồng cổ đông, quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển của Công ty, và đưa ra các quyết sách quan trọng đến hoạt động của Công ty, ngoại trừ các quyền dành cho Đại hội đồng cổ đông. Các hoạt động của Hội đồng Quản trị được quy định theo Điều 33 của Điều lệ Công ty.

- Số lượng cuộc họp: 13 cuộc họp trong năm 2011
- Mục đích cuộc họp: Quyết định các hoạt động kinh doanh cho từng thời kỳ phù hợp với mục tiêu phát triển chung của Công ty.

- Công việc cụ thể: Trong tất cả cuộc họp, Hội đồng Quản trị xem xét và phê duyệt các báo cáo tài chính hàng tháng, báo cáo tình hình hoạt động môi giới, tự doanh, tư vấn tài chính, chiến lược marketing; xem xét Báo cáo về phương án kinh doanh và kết quả hoạt động kinh doanh của các chi nhánh/phòng giao dịch, kế hoạch cải tiến hệ thống giao dịch trực tuyến, nâng cấp trang thông tin điện tử; quyết định chiến lược phát triển chi nhánh, chiến lược phát triển nguồn nhân lực, và một số kế hoạch phát triển khác như đầu tư, huy động vốn, v.v...

Hoạt động của thành viên HĐQT không điều hành: Tuy không trực tiếp quản lý và điều hành công việc kinh doanh của Công ty, nhưng các thành viên HĐQT không điều hành đều theo sát các hoạt động của Công ty, tham gia đầy đủ các cuộc họp, thảo luận và đề ra các quyết sách cho chiến lược phát triển của Công ty.

5.7. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát của CTCP Chứng khoán Phú Hưng hiện có ba người, gồm một trưởng ban và hai thành viên, đều là thành viên độc lập. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình. Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, đại diện cho cổ đông kiểm soát, kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh, v.v... Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

Trong năm, Ban Kiểm soát đã tiến hành các cuộc kiểm tra trong hoạt động của Công ty, khảo sát hoạt động tại các chi nhánh phòng giao dịch, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

5.8. Chính sách nhân sự

Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến ngày 31/12/2011, Phú Hưng đã có tất cả là 354 nhân viên, tăng 1,7% so với năm 2010. Trong đó, số nhân viên môi giới là 190 người, tăng 9,2% so với cuối năm 2010.

Chính sách nhân sự

Phú Hưng xem nhân viên là tài sản quan trọng nhất và là chìa khóa cho sự tăng trưởng và phát triển trong tương lai của công ty. Dưới đây là những chính sách dành cho nhân viên Phú Hưng:

Phát triển nhân sự: Công ty tạo điều kiện phát triển nguồn lực thông qua đánh giá kết quả công việc và đào tạo thường xuyên, tạo cơ hội thăng tiến và sắp xếp công việc phù hợp cho nhân viên

Chính sách lương: Phú Hưng áp dụng mức lương cạnh tranh. Việc tăng lương được Ban Giám đốc xem xét ít nhất 1 lần/năm dựa trên đánh giá và đề xuất của Giám đốc từng bộ phận.

Chính sách thưởng: Dựa trên kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty, Công ty sẽ có chính sách lương thưởng hợp lý, nhằm khuyến khích nhân viên làm việc hiệu quả hơn, khen thưởng những cá nhân có thành tích xuất sắc.

Du lịch hàng năm: Mỗi năm công ty tổ chức cho nhân viên tham quan nghỉ mát 1 lần. Vào những ngày lễ hay những dịp đặc biệt.

Chính sách Bảo hiểm: Ngoài các quyền lợi bảo hiểm theo quy định của Luật lao động, Phú Hưng còn tham gia bảo hiểm Aon Care dành cho cấp quản lý và Bảo Việt 24/24 cho toàn thể nhân viên

Phúc lợi khác: Ngoài tiền lương, tiền thưởng, người lao động ở PHS còn được hưởng các khoản phụ cấp, trợ cấp khác, gồm có: phụ cấp ăn trưa, điện thoại, đi lại, ...

Chính sách đào tạo: Hàng năm Phú Hưng dành một khoản ngân sách vào việc đào tạo các kỹ năng và nghiệp vụ cho nhân viên của mình. Bên cạnh đó, công ty còn liên kết chặt chẽ với Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo Chứng khoán nhằm tổ chức các khóa học, tạo điều kiện cho nhân viên tham dự kì thi sát hạch để có chứng chỉ hành nghề chứng khoán.

6. Quản trị công ty

6.1. Kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty

Ban Kiểm soát: Thay mặt ĐHCĐ kiểm soát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc để đảm bảo các hoạt động phù hợp theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và tuân thủ đúng nghị quyết ĐHCĐ Công ty.

Ban Kiểm toán nội bộ: Được thành lập từ năm 2009. Ban Kiểm toán nội bộ hoạt động độc lập với bộ máy điều hành, và thay mặt HĐQT kiểm soát Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm toán nội bộ kiểm tra các quy chế và quy trình làm việc của Công ty, làm việc trực tiếp với từng phòng ban của Trụ sở chính, các chi nhánh và phòng giao dịch của Công ty, và đưa ra những kiến nghị với HĐQT để hoàn thiện những quy chế và quy trình, giảm thiểu rủi ro và tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị của Công ty.

Kiểm soát nội bộ: Thay mặt Tổng Giám đốc kiểm tra hoạt động giao dịch thường nhật để đảm bảo các nội quy và quy trình của Công ty được thực hiện nghiêm chỉnh và đầy đủ.

6.2. Thù lao và các khoản lợi ích cho các thành viên HĐQT, BKS, và TGD

Hiện nay, Công ty không chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát. Ban Tổng Giám đốc được nhận khoản thù lao theo quy định của Luật lao động.

6.3. Nhân sự chủ chốt

Ông Nguyễn Thành Chung, Phó Tổng giám đốc, có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty do Việt Nam cấp.

Các thành viên nước ngoài của HĐQT, BKS và TGD có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty do nước ngoài cấp.

Hiện nay, bà Nguyễn Hồng Mai là thành viên duy nhất của HĐQT tham gia việc quản lý công ty với vai trò Giám đốc bộ phận Tư vấn & Bảo lãnh phát hành.

7. Thông tin cổ đông

7.1. Cổ đông lớn

Tính đến 31/12/2011, tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông lớn như sau:

| STT | Tên cổ đông | Số CMND/ ĐKKD | Địa chỉ | Tỷ lệ sở hữu |
|-----|--|---|---|--------------|
| 1 | Công ty CX Technology (Cayman) Đại diện: Ông Albert Kwang-Chin Ting | Giấy phép kinh doanh số CR-115867 cấp ngày 18/02/2002 tại Cayman Island B.W.I | Marquee Place, Suite 300, 430 West Bay Road, P.O Box 30691, Grand Cayman. KY1-1203, Cayman Islands, British West Indies | 46.00% |
| 2 | Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Quang Huy Đại diện: Bà Đặng Thanh Thúy | Giấy chứng nhận đầu tư số 011022001105 do UBND TP. Hà Nội cấp ngày 18/02/2011 | Phòng 702, 3D lô C2K, Cụm sản xuất TTCN và CNN, P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội | 15,64% |

7.2. Cổ đông giữ vị trí chủ chốt trong công ty

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2011, tỷ lệ sở hữu cổ phần của các cổ đông nội bộ trong Công ty như sau:

| STT | Tên | Chức vụ | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-------------------------------------|---|-------------------|--|
| THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | |
| 1 | Ông Albert Kwang-Chin Ting Đại diện Công ty CX Technology (Cayman) | Chủ tịch | Sở hữu cổ phần Cá nhân: 0.0 % Đại diện: 46% |
| 2 | Ông Hsien-Chih Chiu | Phó chủ tịch | 0,00% |
| 3 | Ông Harvey Hsiao-Wei Chang | Thành viên | 0,00% |
| 4 | Bà Nguyễn Hồng Mai | Thành viên | 2,64% |
| 5 | Ông Bo-Ming Yang | Thành viên | 0,00% |
| BAN KIỂM SOÁT | | | |
| 1 | Ông Nguyễn Hùng Mạnh | Trưởng Ban | 1,67% |
| 2 | Ông San-Rong Lii | Thành viên | 0,00% |
| 3 | Ông Che-Chien Liu | Thành viên | 0,00% |
| BAN TỔNG GIÁM ĐỐC | | | |
| 1 | Ông Feng-Tao Ho | Q. Tổng Giám đốc | 0,00% |
| 2 | Ông Nguyễn Thành Chung | Phó Tổng giám đốc | 0,08% |

7.3. Cổ đông sáng lập

Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại thời điểm 20/02/2011 như sau:

| Tên cổ đông | Số CMND | Địa chỉ | Cổ phần | % |
|-----------------------|------------|-------------------------------------|------------------|--------------|
| Công ty CP Âu Lạc | 4103001176 | 92 Bis Trần Quốc Toản, Q.3, TP. HCM | 500.000 | 1,67% |
| Ông Trần Đình Lâm | 011564351 | Trần Phú, Hoàng Mai, Hà Nội | 440.000 | 1,47% |
| Bà Trần Thị Quỳnh Mai | 010307005 | 218 Phú Gia, Q.7, TP. HCM | 500.000 | 1,67% |
| Bà Nguyễn Hồng Mai | 023322002 | 08 Tú Xương, Q.3, TP. HCM | 793.166 | 2,64% |
| Tổng cộng | | | 2.233.166 | 7,45% |

7.4. Mua bán nội bộ

Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên HĐQT, BKS, BTGD và những người có liên quan

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng..) |
|-----|----------------------------|---|---------------------------|-----------|----------------------------|-----------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | |
| 1 | Công ty CX Technology (VN) | Tổ chức có liên quan đến CĐ lớn CX Technology Corp.(Cayman) | 60.700 | 0,20% | 560.700 | 1,87% | Mua 500.000 CP từ 20/12/2010 - 05/01/2011 |
| 2 | Công ty CX Technology (VN) | Tổ chức có liên quan đến CĐ lớn CX Technology Corp.(Cayman) | 560.700 | 1,87% | 586.700 | 1,96% | Mua 26.000 CP từ 17/1/2011 – 16/03/2011 |
| 3 | Ông Nguyễn Thành Chung | Phó Tổng giám đốc | 10.000 | 0,03% | 25.000 | 0,08% | Mua 20.000 CP, Bán 5.000 CP từ 15/12/2010 – 17/01/2011 |
| 4 | Ông Cheng Chang Chong | Tổng giám đốc | 0 | 0,00% | 22.100 | 0,07% | Mua 22.100 CP từ 20/12/2010 – 18/02/2011 |
| 5 | Ông Cheng Chang Chong | Tổng giám đốc | 22.100 | 0,07% | 0 | 0,00% | Bán 22.100 CP từ 01/03/2011 – 07/04/2011 |

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG



MẠNG LƯỚI**Trụ sở chính**

Tầng 5, Tòa nhà Lawrence S. Ting,
Số 801 Nguyễn Văn Linh,
Phường Tân Phú, Quận 7, TP.HCM.
Điện thoại: (84-8) 5413 5479
Fax: (84-8) 5413 5472

Sàn giao dịch

Broadway B, 102 Nguyễn Lương Bằng,
Phường Tân Phú, Quận 7, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 5413 5478
Fax: (84-8) 5413 5473

**Phòng Giao dịch Tân Bình**

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2,
Số 364 Cộng Hòa, Phường 13,
quận Tân Bình, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 3813 2401
Fax: (84-8) 3813 2415

**Phòng Giao dịch Quận 1**

Tầng 7, Tòa nhà Harbour View,
Số 35 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 3915 1969
Fax: (84-8) 3915 1970

**Chi nhánh Tân Bình**

Tầng trệt, Tòa nhà Hải Âu,
Số 39B Trường Sơn, Phường 4,
Quận Tân Bình, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 6297 3868
Fax: (84-8) 6297 3869

**Phòng Giao dịch Lê Duẩn Quận 1**

Tầng 15, P. 1509, Tòa nhà Saigon Tower,
Số 29 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé,
Quận 1, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 3827 4676
Fax: (84-8) 3827 4677

**Chi nhánh Hà Nội**

Số 3B Đặng Thái Thân,
Phường Phan Chu Trinh,
Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
Điện Thoại: (84-4) 3933 4566
Fax: (84-4) 3933 4820

**Phòng Giao dịch Nguyễn Văn Cừ Quận 1**

Tầng 9, Tòa nhà Royal Center,
Số 235 Nguyễn Văn Cừ,
Quận 1, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 3938 1348
Fax: (84-8) 3938 1349

**Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco,
Số 18 Trần Hưng Đạo,
Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
Điện thoại: (84-31) 384 1810
Fax: (84-31) 384 1801

**Chi nhánh Quận 3**

Tầng 1, Tòa nhà Chip Sáng,
Số 253, Điện Biên Phủ, Phường 7,
Quận 3, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 3930 9249
Fax: (84-8) 3930 9250

**Chi nhánh Cần Thơ**

Tầng 1, Khu A, Số 2A Nguyễn Trãi,
Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều,
TP. Cần Thơ
Điện Thoại: (84-710) 375 9879
Fax: (84-710) 375 9880

**Phòng Giao dịch Quận 5**

Số 115B - 117 Trần Hưng Đạo,
Phường 6, Quận 5, TP. HCM
Điện thoại: (84-8) 3855 2484
Fax: (84-8) 3855 2485

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng trệt, Tòa nhà Savico,
Số 66 Võ Văn Tần,
Phường Chính Gián,
Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng
Điện thoại: (84-511) 374 9333
Fax: (84-511) 374 9323